

Số: 388/2021/QĐST-HNGĐ

Quận Bình Thạnh, ngày 31 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1765/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông D.

Địa chỉ: Số X, Đường Phan Chu Trinh, Phường 24, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà H

Địa chỉ: Số X, Đường Phan Chu Trinh, Phường 24, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ông D và bà H chung sống có đăng ký kết hôn số 181, quyển số 01 ngày 16/11/2004 tại Ủy ban nhân dân Phường 24, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh do bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp tính tình, vợ chồng thường xuyên cãi vã, không quan tâm chăm sóc cho nhau. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 6 năm 2018 cho đến nay.

Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông D và bà H cùng thuận tình ly hôn để rõ ràng về pháp lý.

[2]. Về con chung: Có 01 con chung là trẻ Đ (nữ) (sinh ngày 02/12/2004). Ông D đồng ý nuôi trẻ Đ, không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con

[3]. Về tài sản chung: Hai bên đương sự xác định không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

Xét thấy, ông D và bà H thực sự tự nguyện ly hôn là hoàn toàn phù hợp với qui định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông D và bà H thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 181, quyển số 01 ngày 16/11/2004 do Ủy ban nhân dân Phường 24, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý).

Về con chung: Ông D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Đ (nữ) (sinh ngày 02/12/2004). Ông D tự nguyện không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

Về tài sản chung: Hai bên đương sự xác định không có nên không yêu cầu cầu tòa án giải quyết.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự về hôn nhân gia đình: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Ông D và bà H mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn), tổng cộng là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông D và bà H đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0088634 ngày 28/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông D và bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- UBND Phường 24, Q. Bình Thạnh;
(Để ghi vào sổ hộ tịch)
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Thái Thị Mỹ Hạnh